

DANH SÁCH SINH VIÊN K57, K58, K59, K60 ĐH ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

Học kỳ 2 - Năm học 2019- 2020

(Kèm theo Quyết định số: 583/QĐ-ĐHTB ngày 21 tháng 7 năm 2020)

Khoa: Khoa Nông - Lâm

Khóa học: 2016-2020

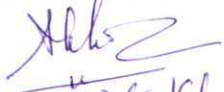
Trang 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Ng/sinh	%	HD	Ghi chú
Lớp: 1655262010501							
1	2016A1173	Lèng Thị	Hoa	28/09/98	70		Dân tộc - Vùng ĐBKK
2	2016A1177	Quảng Văn	Lực	02/06/97	100		Dân tộc - Hộ nghèo
3	2016A1187	Lò Văn	Tuấn	07/07/98	100		Dân tộc - Hộ nghèo
4	2016A1451	Giàng A	Chua	13/08/98	70		Dân tộc - Vùng ĐBKK
5	2016A1452	Lầu A	Của	15/10/98	100		Dân tộc - Hộ nghèo
Lớp: 1655262010901							
1	2016A1197	Quảng Văn	Lán	21/10/98	100		Dân tộc - Hộ cận nghèo
2	2016A1200	Giàng Lo	Ly	02/03/95	100		Dân tộc - Hộ cận nghèo
3	2016A1203	Hờ A	Sóc	18/12/98	100		Dân tộc - Hộ nghèo
Lớp: 1655262011201							
1	2016A1211	Vĩ Thị	Mi	05/06/97	70		Dân tộc - Vùng ĐBKK
Lớp: 1655262020501							
1	2016A1231	Lường Văn	Minh	13/07/97	70		Dân tộc - Vùng ĐBKK
2	2016A1242	Lường Văn	Quý	27/09/97	100		Dân tộc - Hộ nghèo
3	2016A1247	Giàng A	Thá	09/07/97	100		Dân tộc - Hộ nghèo
4	2016A1255	Giàng Thị	Xinh	15/03/96	100		Dân tộc - Hộ nghèo
5	2016A1457	Lò Văn	Phình	07/07/97	70		Dân tộc - Vùng ĐBKK
Lớp: 1655285010101							
1	2016A1260	Phàng Lao	Cơ	02/06/90	100		Dân tộc - Hộ nghèo
2	2016A1265	Hờ Đại	Dương	09/04/97	100		Dân tộc - Hộ nghèo
3	2016A1269	Mùa A	Gúa	05/06/95	100		Dân tộc - Hộ nghèo
4	2016A1271	Lường Văn	Hải	29/10/97	70		Dân tộc - Vùng ĐBKK
5	2016A1278	Vĩ Văn	Khải	18/03/96	100		Dân tộc - Hộ cận nghèo
6	2016A1292	Quảng Văn	Mai	13/09/98	100		Dân tộc - Hộ cận nghèo
7	2016A1296	Vĩ Thị	Ngân	15/05/97	70		Dân tộc - Vùng ĐBKK
8	2016A1305	Sùng Vũ Khánh	Sơn	06/04/96	100		Dân tộc - Hộ nghèo
9	2016A1312	Thùng Thị	Tâm	19/09/97	70		Dân tộc - Vùng ĐBKK
10	2016A1314	Tông Văn	Thành	21/07/98	70		Dân tộc - Vùng ĐBKK
11	2016A1319	Lường Văn	Thực	23/06/98	70		Dân tộc - Vùng ĐBKK
12	2016A1326	Đặng Thị Bạch	Tuyết	05/02/98	100		Dân tộc - Hộ cận nghèo
13	2016A1327	Lèo Văn	Uẩn	10/05/95	70		Dân tộc - Vùng ĐBKK
14	2016A1463	Lờ Thị	Lan	15/12/98	70		Dân tộc - Vùng ĐBKK
15	2016A1465	Thào A	Phượng	19/04/97	100		Dân tộc - Hộ nghèo
16	2016A1498	Hà Thủy	Trang	13/07/97	70		Dân tộc - Vùng ĐBKK

In Ngày 16/07/20

Sơn La, Ngày 16 tháng 07 năm 2020

P. Trưởng Khoa


Nguyễn Văn Khoa

Phòng Kế toán - Tài chính



Đặng Thị Thu Huệ

Phòng CTCT -QLNH


Dương Văn Mạnh



Ban Giám hiệu


Đinh Thanh Tâm

Người lập biểu


Nguyễn Tự Cường

DANH SÁCH SINH VIÊN K57, K58, K59, K60 ĐH ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

Học kỳ 2 - Năm học 2019- 2020

(Kèm theo Quyết định số: 583/QĐ-ĐHTB ngày 21 tháng 7 năm 2020)

Khoa: Khoa Nông - Lâm
Khóa học: 2017-2021

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Ng/sinh	%	HD Ghi chú
Lớp: 1755262010501						
1	2017A1107	Lường Thị	Hương	09/11/99	100	Dân tộc - Hộ nghèo
2	2017A1112	Vừ A	Tông	06/05/99	100	Dân tộc - Hộ nghèo
Lớp: 1755262010901						
1	2016A1196	Tòng Thị	Hợp	05/04/97	70	Dân tộc - Vùng ĐBKK
2	2017A1125	Cà Thị	Thảo	01/09/99	100	Dân tộc - Hộ nghèo
3	2017A1126	Lò Thị	Thinh	05/06/97	100	Dân tộc - Hộ nghèo
Lớp: 1755262011201						
1	2017A0096	Vì Văn	Đô	24/03/98	100	Dân tộc - Hộ cận nghèo
Lớp: 1755262020501						
1	2017A1143	Sộng A	Đậu	11/03/95	70	Dân tộc - Vùng ĐBKK
2	2017A1152	Lèo Văn	Nghĩa	11/03/96	100	Dân tộc - Hộ nghèo
3	2017A1153	Quảng Văn	Phong	04/11/99	100	Dân tộc - Hộ nghèo
4	2017A1159	Ly A	Tòa	23/03/99	100	Dân tộc - Hộ nghèo
5	2017A1227	Lường Văn	Huyền	28/06/98	100	Dân tộc - Hộ nghèo
Lớp: 1755285010101						
1	2017A0782	Giảng A	Sử	13/08/99	100	Dân tộc - Hộ cận nghèo
2	2017A1171	Chá A	Dơ	10/10/99	70	Dân tộc - Vùng ĐBKK
3	2017A1182	Đinh Việt	Long	24/04/94	100	Con thương, bệnh binh
4	2017A1183	Quảng Văn	Lượng	14/12/99	70	Dân tộc - Vùng ĐBKK
5	2017A1189	Lò Hữu	Phước	21/10/98	70	Dân tộc - Vùng ĐBKK
6	2017A1205	Pờ Giò	Xó	15/04/98	100	Dân tộc - Hộ nghèo

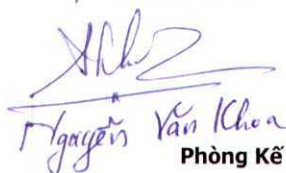
In Ngày 16/07/20

Sơn La, Ngày 16 tháng 07 năm 2020

P. Trưởng Khoa

Phòng CTCT -QLNH

Người lập biểu


Nguyễn Văn Khoa

Phòng Kế toán - Tài chính


Đặng Thị Thu Huệ


Dương Văn Mạnh



Ban Giám hiệu

Đinh Thanh Tâm


Nguyễn Tự Cường

DANH SÁCH SINH VIÊN K57, K58, K59, K60 ĐH ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

Học kỳ 2 - Năm học 2019- 2020

(Kèm theo Quyết định số: 583/QĐ-ĐHTB ngày 21 tháng 7 năm 2020)

Khoa: Khoa Nông - Lâm

Khóa học: 2018-2022

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Ng/sinh	%	HD Ghi chú
Lớp: 185762010501						
1	2018A0641	Sông Bà	Cho	14/09/	70	Dân tộc - Vùng ĐBKK
2	2018A0650	Vàng Bà	Tinh	16/04/	100	Dân tộc - Hộ nghèo
Lớp: 185762010901						
1	2018A0659	Vàng A	Sênh	16/06/	100	Dân tộc - Hộ nghèo
Lớp: 185762011201						
1	2018A0668	Lò Thị Bích	Hậu	03/11/	70	Dân tộc - Vùng ĐBKK
2	2018A0670	Lò Văn	Loa	03/03/	70	Dân tộc - Vùng ĐBKK
Lớp: 185762020501						
1	2018A0677	Phàng A	Seng	08/03/	70	Dân tộc - Vùng ĐBKK
2	2018A0678	Giàng A	Thư	02/11/	100	Dân tộc - Hộ cận nghèo
Lớp: 185762021101						
1	2018A0682	Sộng Thị	Anh	12/09/96	100	Mồ côi cha, mẹ
2	2018A0685	Ly A	Trống	03/07/99	100	Dân tộc - Hộ nghèo
3	2018A0985	Lầu A	Po	06/08/	70	Dân tộc - Vùng ĐBKK
Lớp: 185785010101						
1	2018A0736	Mùa A	Cù	21/03/	100	Dân tộc - Hộ nghèo
2	2018A0740	Quàng Thị	Hương	03/10/	100	Dân tộc - Hộ nghèo
3	2018A0934	Lầu A	Nễnh	07/10/	100	Dân tộc - Hộ nghèo

In Ngày 16/07/20

Sơn La, Ngày 16 tháng 07 năm 2020

P. Trưởng Khoa

Phòng CTCT -QLNH

Người lập biểu

(Signature)
Nguyễn Văn Khoa

Phòng Kế toán - Tài chính

(Signature)
Dương Văn Mạnh

(Signature)
Nguyễn Tự Cường

(Signature)

Đặng Thị Thu Huệ



Ban Giám hiệu

(Signature)
Đinh Thanh Tâm

DANH SÁCH SINH VIÊN K57, K58, K59, K60 ĐH ĐƯỢC MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

Học kỳ 2 - Năm học 2019- 2020

(Kèm theo Quyết định số: 583/QĐ-ĐHTB ngày 21 tháng 7 năm 2020)

Khoa: Khoa Nông - Lâm

Khóa học: 2019-2023

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và tên		Ng/sinh	%	HD Ghi chú
Lớp: 195762010501						
1	2019A0510	Lò Thị	Hào	27/10/01	100	Dân tộc - Hộ nghèo
2	2019A0660	Sùng A	Giống	15/02/01	70	Dân tộc - Vùng ĐBKK
3	2019A0661	Lò Văn	Linh	01/08/01	100	Dân tộc - Hộ nghèo
Lớp: 195762010901						
1	2019A0515	Phùng Lê	Thắng	29/06/01	100	Dân tộc vùng cao rất ít người
2	2019A0516	Cầm Thị	Thanh	08/09/01	70	Dân tộc - Vùng ĐBKK
3	2019A0575	Vàng Nguyên	Hùng	19/07/01	100	Dân tộc vùng cao rất ít người
Lớp: 195762020501						
1	2019A0840	Sùng A	Khứ	25/06/98	70	Dân tộc - Vùng ĐBKK
Lớp: 195785010101						
1	2019A0528	Phùng Linh	Thành	18/04/01	100	Dân tộc vùng cao rất ít người
2	2019A0573	Sùng A	Chư	18/02/01	70	Dân tộc - Vùng ĐBKK

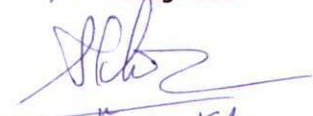
In Ngày 16/07/20

Sơn La, Ngày 16 tháng 07 năm 2020

P. Trưởng Khoa

Phòng CTCT -QLNH

Người lập biểu


Nguyễn Văn Khoa


Dương Văn Mạnh


Nguyễn Tự Cường

Phòng Kế toán - Tài chính

Ban Giám hiệu


Đặng Thị Thu Huệ



Đinh Thanh Tâm